“65 NĂM THẢM HỌA DA CAM VIỆT NAM”
Tọa đàm do Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Việt - Mỹ
tổ chức tại Hà Nội, Việt Nam
ngày 21 tháng 10 năm 2026

Tham luận của Tiến sĩ Charles R. Bailey
(qua Zoom)

Kính thưa các vị lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Việt - Mỹ,
Kính thưa các vị đại diện lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Trung tâm Hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học và môi trường (NACCET) và Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam (VAVA),
Kính thưa chị Vương Thị Quyên đến từ tỉnh Quảng Trị,
Kính thưa quý vị đại biểu, thưa toàn thể quý vị,

Xin cảm ơn quý vị đã dành cho tôi cơ hội được phát biểu hôm nay.

Tôi đặc biệt muốn cảm ơn chị Quyên vì những câu chuyện sâu sắc của chị về trải nghiệm lớn lên với tư cách là một nạn nhân chất độc da cam. Có một câu nói của chị khiến tôi đặc biệt xúc động. Đó là: “Không cuộc chiến tranh nào có quyền tước đoạt tương lai của các thế hệ mai sau.” . Chị Quyên hoàn toàn đúng. Tôi hoàn toàn đồng tình.

Kính thưa quý vị,

Tôi được đề nghị phát biểu về sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ quốc tế trong việc giải quyết vấn đề chất độc da cam. Hai mươi năm trước, Quỹ Ford đã góp phần phá vỡ thế bế tắc trong vấn đề chất độc da cam. Sau đó, Quỹ Ford tài trợ cho giai đoạn đầu của công tác xử lý ô nhiễm dioxin, thí điểm các chương trình hỗ trợ nạn nhân chất độc da cam và góp phần thành lập Nhóm Đối thoại Việt - Mỹ về chất độc da cam/dioxin.

Các tổ chức phi chính phủ quốc tế khác, UNICEF, UNDP, các doanh nghiệp và nhiều bên liên quan cũng đã lên tiếng, đóng góp công sức và hỗ trợ, ngay cả khi nguồn lực của họ rất hạn chế. Năm 2018, Trung tâm Stimson tại Washington, D.C. đã thành lập Nhóm Công tác về Di sản Chiến tranh (War Legacies Working Group). Nhóm hiện do Andrew Wells - Dang lãnh đạo và có khoảng 40 thành viên. Họ đại diện cho các tổ chức phi chính phủ vận động giải quyết vấn đề chất độc da cam và bom mìn, vật nổ chưa nổ tại Việt Nam, Lào và Campuchia, đồng thời tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án hỗ trợ nạn nhân chiến tranh.

Trong hơn hai thập kỷ qua, các tổ chức phi chính phủ quốc tế đã không ngừng thúc đẩy tiến bộ trong việc giải quyết vấn đề chất độc da cam. Đó cũng chính là điều tôi muốn tiếp tục làm hôm nay để thúc đẩy tiến bộ bằng những nguồn lực hiện có, bởi vì tôi lo ngại rằng thời gian không còn nhiều.

Chúng ta hãy cùng nhìn nhanh vào bức tranh tổng thể về việc giải quyết hậu quả chiến tranh, trong đó ban đầu là các cựu chiến binh Hoa Kỳ, sau đó là chính phủ hai nước cùng các tổ chức phi chính phủ quốc tế và Việt Nam, mỗi bên đều đã đóng góp phần việc của mình.

Chúng ta đã có những hoạt động phối hợp tìm kiếm quân nhân Hoa Kỳ mất tích trong chiến tranh (MIA); tuyên truyền nâng cao nhận thức về bom mìn, vật nổ chưa nổ, rà phá bom mìn và hỗ trợ nạn nhân; xử lý ô nhiễm dioxin tại Đà Nẵng và Biên Hòa; hỗ trợ những người khuyết tật nặng tại các khu vực từng bị phun rải chất diệt cỏ với nồng độ cao. Và gần đây nhất là Sáng kiến Kiểm kê và Xác định Danh tính Người Việt Nam Mất tích trong Chiến tranh, trong đó Hoa Kỳ cung cấp sự hỗ trợ về tư liệu lưu trữ và kỹ thuật nhằm xác định danh tính những người Việt Nam mất tích trong chiến tranh.

Phía Việt Nam đã giữ vai trò chủ đạo trong tất cả các lĩnh vực này, thông qua Bộ Quốc phòng, Ban Chỉ đạo 701, NACCET và trước đó là Ủy ban 10 - 80, Ban Chỉ đạo 33, Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong nhiều năm qua, Quốc hội Hoa Kỳ đã phân bổ ngân sách cho các chương trình giải quyết hậu quả bom mìn, vật nổ chưa nổ và chất độc da cam, được triển khai thông qua Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ và trong một thời gian dài là Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID).

Tôi đặc biệt muốn bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn đối với Thượng nghị sĩ Patrick Leahy và ông Tim Rieser, cố vấn đối ngoại của ông. Nếu không có Thượng nghị sĩ Leahy, chương trình của Hoa Kỳ đã không thể ra đời.

Như vậy, chúng ta đã đạt được nhiều tiến bộ, nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm. Chúng ta vẫn chưa giải quyết đầy đủ vấn đề nạn nhân chất độc da cam.

Theo một nghiên cứu đánh giá năm 2024, các chương trình hỗ trợ y tế và người khuyết tật của Hoa Kỳ kể từ năm 2021 đã tiếp cận được chưa đến 20% số người được phía Việt Nam xác định là nạn nhân chất độc da cam. Nói cách khác, trong bốn năm từ 2021 đến 2024, hơn 80% số người thụ hưởng hỗ trợ trực tiếp không phải là những nạn nhân chất độc da cam đã được công nhận.

Việc tiếp cận và hỗ trợ thêm nhiều nạn nhân chất độc da cam là điều quan trọng và hoàn toàn có thể thực hiện được.

Việc công nhận các nạn nhân và cuộc đấu tranh không ngừng của họ nhằm đòi công lý cũng quan trọng và hoàn toàn có thể thực hiện được.

Hai vấn đề này gắn bó chặt chẽ với nhau.

Tôi xin giải thích từng vấn đề, bắt đầu từ câu hỏi về công lý. Làm thế nào để thực thi công lý?

Công nhận các nạn nhân và cuộc đấu tranh không ngừng của họ nhằm đòi công lý là bước quan trọng đầu tiên. Hoa Kỳ nên làm điều đó bởi vì đối tác của chúng tôi, Chính phủ Việt Nam, đã và đang làm như vậy.

Hoa Kỳ không nhất thiết phải thừa nhận trách nhiệm pháp lý, nhưng có thể từ bỏ cách diễn đạt "không phân biệt nguyên nhân gây ra khuyết tật". Hoa Kỳ có thể vượt ra khỏi cách tiếp cận này.

Chẳng hạn, Hoa Kỳ có thể tuyên bố như sau:

"Hoa Kỳ cung cấp kinh phí để hỗ trợ người khuyết tật tại Việt Nam, bao gồm cả những người được Việt Nam xác định là nạn nhân chất độc da cam."

Tuyên bố đơn giản này thể hiện sự công nhận đối với các nạn nhân. Nó cũng sẽ chấm dứt những lời chỉ trích về việc Hoa Kỳ áp dụng tiêu chuẩn kép khi công nhận các cựu chiến binh Hoa Kỳ bị ảnh hưởng bởi chất độc da cam, nhưng lại không công nhận những người Việt Nam bị ảnh hưởng.

Những lời nói như vậy của Hoa Kỳ có thể mở ra một quan hệ đối tác chặt chẽ hơn như thế nào?

Hoa Kỳ vừa dành 71 triệu đô la cho các dự án mới về hỗ trợ y tế và người khuyết tật liên quan đến chất độc da cam. Sau đây là ba bước mà quan hệ đối tác chặt chẽ hơn có thể thực hiện để tiếp cận thêm nhiều nạn nhân.

Thứ nhất, cung cấp nguồn lực cho Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam (VAVA) và Trung tâm Hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học và môi trường (NACCET) để cập nhật danh sách các hộ gia đình có nạn nhân chiến tranh bị khuyết tật đáp ứng các tiêu chí do Việt Nam quy định đối với nạn nhân chất độc da cam và bom mìn, vật nổ chưa nổ.

Thứ hai, từ danh sách này, lựa chọn những hộ gia đình sống dưới chuẩn nghèo, có thành viên bị khuyết tật nặng cần được một người thân trong gia đình chăm sóc toàn thời gian, tại các tỉnh từng bị phun rải chất độc hóa học với nồng độ cao.

Một nửa trong khoản kinh phí mới 71 triệu đô la nên được dành cho nhóm đối tượng này; nửa còn lại dành để xây dựng và tăng cường các dịch vụ hỗ trợ xã hội.

Thứ ba, duy trì hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình trong ba năm - ba năm cung cấp các dịch vụ hỗ trợ toàn diện, được thiết kế phù hợp với nhu cầu cụ thể của từng gia đình.

Đây là những dịch vụ giúp nâng cao năng lực của gia đình và cải thiện điều kiện sống của người thụ hưởng. Ví dụ bao gồm cải tạo nhà ở để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người khuyết tật; đào tạo nghề và cung cấp các khoản vay cho hoạt động kinh doanh nhỏ dành cho những thành viên có khả năng lao động trong gia đình; liệu pháp hoạt động trị liệu và các dịch vụ xã hội khác.

Tóm lại, ba bước, ba năm, tạo ra tác động thực chất.

Hỗ trợ trực tiếp là hình thức gần nhất với việc bù đắp những tổn hại mà các nạn nhân đã phải gánh chịu. Hình thức hỗ trợ này cũng trao thêm năng lực cho các nạn nhân và gia đình họ để có thể sống độc lập và tự chủ về kinh tế. Đồng thời, nó sẽ bổ trợ cho những nỗ lực của VAVA và Chính phủ Việt Nam trong việc hỗ trợ các nạn nhân.

Giải quyết vấn đề chất độc da cam hiện nay đã trở thành một lĩnh vực hợp tác quốc phòng và là một phần của quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện. Động lực tăng cường hợp tác giải quyết hậu quả chiến tranh đang ngày càng lớn mạnh, thể hiện qua Bản ghi nhớ mới được ký kết và sự hợp tác tích cực trong việc xác định danh tính những người Việt Nam mất tích trong chiến tranh.

Kính thưa quý vị,

Đây chính là thời điểm để hành động. Ngay lúc này, chính lúc này, chúng ta đang có cơ hội tốt nhất từ trước đến nay để Việt Nam và Hoa Kỳ làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác trong việc giải quyết vấn đề chất độc da cam thông qua sự công nhận rõ ràng hơn bằng những cách diễn đạt cụ thể hơn như tôi vừa đề xuất và việc xác định đúng đối tượng ưu tiên để hỗ trợ.

Trước khi kết thúc, tôi xin chia sẻ một suy nghĩ cuối cùng.

Tại Quốc hội Hoa Kỳ, khoản ngân sách dành cho vấn đề chất độc da cam ở Việt Nam phải được vận động và đấu tranh để giành được sự phê chuẩn lại mỗi năm. Thượng nghị sĩ Patrick Leahy, người đã kiên trì thúc đẩy các khoản ngân sách này trong suốt 15 năm, đã nghỉ hưu vào năm 2022.

Sẽ rất nguy hiểm nếu cho rằng ngân sách Hoa Kỳ dành cho hỗ trợ người khuyết tật bị ảnh hưởng bởi chất độc da cam sẽ tiếp tục mãi mãi. Điều đó sẽ không xảy ra. Cuối cùng, nguồn ngân sách này sẽ chấm dứt.

Vì vậy, chúng ta hãy sử dụng nguồn hỗ trợ hiện có của Chính phủ Hoa Kỳ một cách hiệu quả nhất có thể.

Việt Nam cần tập trung nguồn hỗ trợ người khuyết tật của Hoa Kỳ để tiếp cận được số lượng nạn nhân chất độc da cam lớn hơn nhiều so với hiện nay.

Trong năm đánh dấu 65 năm thảm họa da cam, Việt Nam có thể thúc đẩy những tiến bộ như vậy.

Xin trân trọng cảm ơn quý vị.

(Bản chỉnh sửa ngày 25 tháng 10 năm 2026)